TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**

Bản án số: 101/2017/HS-ST
Ngày: 26/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Phương.

- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà Lương Thị Tý; Ông Đinh Xuân Thủy

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Xuân Thanh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà: Ông Tòng Văn Thức - Kiểm sát viên

Ngày 26/9/2017 tại trụ sở UBND xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 92/2017/HSST, ngày 07/9/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2017/HSST-QĐ ngày 14/9/2017 đối với bị cáo:

1. **Gng Thị G** (tên gọi khác: Không) - sinh năm 1969;

Nơi ĐKHKTT: Bản Sắp Ngụa 2, phúc Than, Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Gng A Khua (đã chết) và bà Thào Thị Dia, sinh năm: 1946; Chồng: Vàng A Lìa (đã chết); Bị cáo có 05 con lớn nhất sinh năm: 1989, con nhỏ nhất sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 13/3/2012 Gng Thị G bị Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt 30 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", hiện đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 23/5/2017 đến ngày 26/5/2017 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

2. Người làm chứng:

- Sùng A X - sinh năm: 1979; Trú tại: Bản Hua Sỏ, xã Nậm Sỏ, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt).

- Phạm Ngọc H - Sinh năm: 1974; Trú tại: Bản Mạ, xã Mường Cang, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt).

3. Người phiên dịch cho các bị cáo Giàng Thị G: Ông Vừ A D - Địa chỉ: Khu 2 thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quá trình điều tra Gng Thị G khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 23/5/2017, G đang đi chơi tại bản Sắp Ngụa 2 xã Phúc Than huyện Than Uyên thì G gặp và hỏi mua trái phép 03 gói Thuốc phiện của một người đàn ông không rõ lai lịch với giá 60.000 đồng, mục đích để G sử dụng và bán kiếm lời. Mua được Thuốc phiện, Gng Thị G mang về nhà cất giấu 02 gói vào trong lọ nhựa và để vào túi ở đai dây thắt lưng giấu tại giường ngủ, còn 01 gói G cất giấu trên người không cho ai biết. Khoảng 10 giờ 30 phút, G đang ở nhà thì có Sùng A X và Phạm Ngọc H đến hỏi mua Thuốc phiện. X góp 120.000 đồng và H góp 100.000 đồng tổng số tiền mua thuốc phiện là 220.000 đồng, Phạm Ngọc H là người đưa tiền cho G, khi giao dịch mua H đưa số tiền 200.000 đồng để mua thuốc phiện, còn 20.000 đồng để trả công cho G nếu G không có Thuốc phiện bán thì G đi mua giúp. Gng Thị G đồng ý nhận tiền rồi đi ra ngoài lấy Thuốc phiện giấu trên người cấu một ít gói lại bằng mảnh nilon màu trắng rồi quay về nhà đưa gói Thuốc phiện cho X. Mua được Thuốc phiện Sùng A X và Phạm Ngọc H mang đi chia nhau mỗi người một ít. Số Thuốc phiện mua được Phạm Ngọc H mang đi sử dụng hết còn X mang Thuốc phiện đến Khu 7A thị trấn Than Uyên huyện Than Uyên thì bị Công an huyện than Uyên bắt quả tang về hành vi vi phạm hành chính tàng trữ 0,02 gam Thuốc phiện. Ngay sau đó Cơ quan điều tra Công an huyện Tha Uyên đã mời Phạm Ngọc H lên ghi lời khai. Lời khai của H phù hợp với lời khai của Sùng A X nên Cơ quan điều tra đã ra lệnh bắt, khám xét khẩn cấp đối với Gng Thị G.

Quá trình bắt, khám xét khẩn cấp Thu giữ của Gng Thị G: 03 gói Thuốc phiện có tổng khối lượng 0,88 gam; 01 bộ bàn đèn; 01 lọ nhựa đựng Thuốc phiện; 01 dây đai buộc bụng bằng vải và số tiền 1.570.000 đồng, Gng Thị G khai nhận trong đó có 200.000 đồng do G bán Thuốc phiện cho X và H mà có, (đối với số tiền 20.000 đồng do G bán thuốc phiên G đã mang đi tiêu sài cá nhân).

Ngày 23/5/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã tiến hành mở niêm phong vật chứng thu giữ khi bắt quả tang của Sùng A X, thu giữ của Gng Thị G 03 gói thuốc phiện sau khi cân tịnh xác định: 01gói chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ của Sùng A X có khối lượng 0,02 gam; 03 gói chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ của Gng Thị G có tổng khối lượng 0,88 gam; (trong đó xác định 0,02 gam ký hiệu Mẫu số 1; 0,15 gam và 0,71 gam ký hiệu Mẫu số 2;)

Ngày 08/6/2017 Cơ quan điều tra đã lấy toàn bộ 0,02 gam chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ của Sùng A X, và 0,17 gam (0,02 gam Mẫu số

1; trích đều 0,15 gam Mẫu số 2) trong tổng số 0,88 gam chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ của Gng Thị G gửi giám định. Tại bản Kết luận giám định số: 219/GĐ - KTHS ngày 11/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *" 03 mẫu chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc 01 mẫu của Sùng A X và 02 mẫu (ký hiệu Mẫu số 1;Mẫu số 2) thu giữ khi Gng Thị G là Thuốc phiện"*

Đối với số tiền 1.570.000 đồng gửi giám định, tại bản kết luận giám định số: 267 ngày 25/72017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *"Số tiền 1.570.000 gửi đến giám định là tiền thật (Do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành)"*.

Bản cáo trạng số: 63/CT - VKS ngày 05/9/2017 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Gng Thị G về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Gng Thị G đã mua 03 gói Thuốc phiện với giá 60.000 đồng, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Ngày 23/5/2017 G đã bán trái phép cho X và H cùng một lúc 01 gói Thuốc phiện, thu lời bất chính 220.000 đồng. Đối chiếu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thì hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: " Mua bán trái phép chất ma túy". Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 194, điểm p khoản 1,2 điều 46 - Bộ luật hình sự năm 1999; Xử phạt bị cáo Gng Thị G từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 điều 194 Bộ luật hình sự đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm và nhất trí với bản cáo trạng, luận tội và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái nên đã thực hiện hành vi phạm pháp luật và hứa không tái phạm, rất mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Gng Thị G là người nghiện chất ma túy, để có ma túy sử dụng G đã đi tìm mua của một người đàn ông không quen biết 03 gói Thuốc phiện mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Đến ngày 23/5/2017 G đã bán trái phép cho X và H 01 gói Thuốc phiện với giá 220.000 đồng trong đó X góp 120.000 đồng còn H góp 100.000 đồng, X và H chia nhau để sử dụng, H đã sử dụng hết còn X trên đường mang về bị Công an bắt quả tang về hành vi: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” và thu giữ 01 gói Thuốc phiện có khối lượng 0,02 gam. Sau đó Công an khám xét khẩn cấp và thu giữ 03 gói Thuốc phiện của G, cân tịnh số Thuốc phiện có tổng khối lượng 0,88 gam. Cơ quan điều tra đã tiến hành giám định Thuốc phiện của Sùng A X và của Gng Thị G, kết luận giám định khẳng định là “ Thuốc phiện”.

[3] Đánh giá hành vi của bị cáo HĐXX nhận thấy: Bị cáo G đã mua trái phép 03 gói Thuốc phiện với giá 60.000 đồng về sử dụng và bán kiếm lời, bị cáo đã bán cho X và H thu lời 220.000 đồng. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: " Mua bán trái pháp chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên truy tố bị cáo Gng Thị G về tội: " Mua bán trái pháp chất ma túy" theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, làm mất trật tự trị an tại địa phương, ma tuý còn là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội, do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1, 2 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

[6] Xét về nhân thân: Bị cáo không có tiền án tiền sự, tuy nhiên bị cáo từng bị Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên tỉnh Lai Châu xử phạt 30 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và đã được xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội, xét về nhân thân bị cáo là xấu. Nên cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo thành một người tốt, đồng thời cũng có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của bị cáo còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 194 Bộ luật hình sự là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng còn lại của vụ án là 0,71 gam Thuốc phiện là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với số tiền 1.570.000 đồng trong đó có 200.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ nhà nước. Truy thu số tiền 20.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có trong tổng số tiền 1.570.000 đồng thu giữ của bị cáo. Số tiền 1.350.000 đồng là tiền hợp pháp của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo; đối với 01 dây đai buộc bụng bằng vải; 01 lọ nhựa màu trắng và 01 bộ bàn đèn tự chế là công cụ phạm tội nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Về nguồn gốc số Thuốc phiện bị cáo khai mua của một người không rõ địa chỉ ở đâu nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với Sùng A X; Phạm Ngọc H đã có hành vi sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý hành chính là đúng quy định của pháp luật.

Về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: Gng Thị G phạm tội *" Mua bán trái phép chất ma tuý"*

1. Về hình phạt:

Căn cứ vào: Khoản 1 điều 194; điểm p khoản 1, 2 điều 46 điều - Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Gng Thị G 03 (ba) năm tù.

Thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo Gng Thị G kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án, bị cáo được khấu trừ thời hạn tạm giữ 03 ngày.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào điều 41- Bộ luật hình sự và điều 76 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,71 gam Thuốc phiện; 01 dây đai buộc bụng bằng vải; 01 lọ nhựa màu trắng và 01 bộ bàn đèn tự chế thu giữ của bị cáo.

- Tịch thu 200.000 đồng và truy thu 20.000 đồng sung quỹ Nhà nước .

- Trả lại cho bị cáo Gng Thị G Số tiền 1.350.000 đồng.

(Hiện số vật chứng đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục THADS huyện Than Uyên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/9/2017).

3. Về án phí:

Căn cứ vào điều 99 - Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQHQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Gng Thị G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh lai Châu.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh
- VKS huyện
- THA dân sự
- Cơ quan THAHS
- THA PT
- Bị cáo
- Sở Tư pháp
- Lưu HS - TA .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đãký)

Nguyễn Thị Phương